ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5346 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt "Chương trình Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021 - 2025" trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021 - 2025";

Căn cứ Văn bản số 8502/BNN-TY ngày 07/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tổ chức triển khai Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 428/TTr-SNN ngày 23/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Chương trình phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021 – 2025" trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Thành viên Ban chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh;

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Cục Thú y;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát hiệu quả bệnh Lở mồm long móng (LMLM) trên địa bàn tỉnh và ngăn chặn sự xâm nhập của các chủng vi rút LMLM mới từ bên ngoài vào; xây dựng thành công các vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) LMLM cấp huyện hoặc vùng liên huyện của một hoặc nhiều tỉnh, thành phố; tiến tới xây dựng vùng ATDB cấp tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Số lượng ổ dịch LMLM và gia súc mắc bệnh giảm từ 10 - 20% so với trung bình của cả giai đoạn 2016 - 2020.

b) Xây dựng thành công ít nhất 02 vùng ATDB cấp huyện.

c) Xây dựng thành công, duy trì ít nhất 100 cơ sở chăn nuôi gia súc ATDB đối với bệnh LMLM.

II. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Phòng bệnh bằng vắc xin LMLM

a) Đối tượng tiêm phòng: Tập trung tiêm phòng cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống. Ngoài ra, căn cứ đặc điểm dịch tễ của bệnh LMLM và nguồn lực của địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền của địa phương xem xét, quyết định việc tiêm phòng vắc xin LMLM cho các đối tượng gia súc khác.

b) Loại vắc xin: Dựa vào khuyến cáo của Cục Thú y để lựa chọn chủng loại vắc xin LMLM sử dụng tiêm phòng cho đàn vật nuôi phù hợp, đạt hiệu quả cao.

c) Thời gian tiêm phòng: Bảo đảm 2 lần tiêm phòng trong năm, mỗi lần cách nhau 6 tháng; lần 1 trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 4 và lần 2 trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10. Ngoài 2 đợt tiêm chính nêu trên, các địa phương cần có kế hoạch và tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi

phát sinh trước và sau các đợt tiêm chính, bảo đảm tiêm vắc xin cho tối thiểu 85% tổng đàn thuộc diện phải tiêm phòng.

d) Cách thức sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin. Trong đó, lưu ý thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc ngay sau khi tiêm phòng.

2. Giám sát bệnh LMLM

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Mục đích phát hiện sớm các ca bệnh để khoanh vùng, dập dịch kịp thời, giảm thiệt hại về kinh tế, hạn chế sự lây lan của dịch bệnh.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức hướng dẫn cán bộ thú y cơ sở và người chăn nuôi thường xuyên theo dõi, giám sát đàn gia súc trong suốt quá trình nuôi; nếu thấy gia súc có biểu hiệu của bệnh LMLM phải báo cáo ngay cho chính quyền cơ sở và cơ quan thú y các cấp để tổ chức điều tra, xác minh và kịp thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức điều tra ổ dịch, lấy mẫu của gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh để xét nghiệm xác định bệnh, chủng vi rút LMLM, phục vụ cho các nghiên cứu chuyên sâu về di truyền, đánh giá tương đồng vắc xin.

b) Giám sát lưu hành vi rút (giám sát chủ động)

Hằng năm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút LMLM tại địa phương để cảnh báo, phục vụ cho các nghiên cứu chuyên sâu về vi rút LMLM, đánh giá tương đồng vắc xin làm căn cứ quyết định lựa chọn chủng loại vắc xin cho phù hợp và hiệu quả.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Hằng năm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch chủ động lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng bệnh để đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin LMLM tại địa phương.

- Thời điểm lấy mẫu: Sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

3. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Tổ chức xây dựng các cơ sở chăn nuôi ATDB tiến tới xây dựng các vùng ATDB trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhu cầu của địa phương, của người chăn nuôi, của doanh nghiệp, nguồn lực của địa phương, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở ATDB theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Phấn đấu xây dựng được vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh LMLM tại huyện Hoài Ân và thị xã An Nhơn.

4. Chẩn đoán, xét nghiệm bệnh LMLM

Hằng năm, tổ chức chủ động giám sát, lấy mẫu gửi xét nghiệm nhằm phát hiện các trường hợp gia súc mang trùng, đồng thời đánh giá tỷ lệ lưu hành vi rút LMLM trong quần thể gia súc.

Hoàn thiện quy trình xét nghiệm đề xuất công nhận kết quả xét nghiệm đánh giá về hàm lượng kháng thể do tiêm phòng vắc xin LMLM, phục vụ cho giám sát sau tiêm phòng của tỉnh.

5. Kiểm soát vận chuyển

a) Thực hiện việc kiểm dịch vận chuyển theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

b) Thiết lập hệ thống nhận diện gia súc trên cơ sở thực hiện việc đánh dấu gia súc theo quy định; xây dựng dữ liệu về vận chuyển gia súc, đảm bảo truy xuất nguồn gốc.

c) Đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển; duy trì ổn định nguồn nhân lực đủ để làm công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển.

d) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng như quản lý thị trường, công an, chính quyền địa phương trong việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm về kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật.

6. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

a) Tổ chức quản lý giết mổ gia súc theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Tập trung xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung theo lộ trình đã đề ra.

b) Khi phát hiện gia súc có triệu chứng của bệnh LMLM, phải kiểm tra toàn đàn; đối với con vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh phải được nuôi nhốt cách ly và xử lý theo quy định; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, khu vực nuôi nhốt; vệ sinh, khử trùng tiêu độc nơi giết mổ trước và sau khi giết mổ, dụng cụ, phương tiện có liên quan.

c) Việc giết mổ bắt buộc gia súc mắc bệnh tại nơi xảy ra dịch LMLM thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

d) Tăng cường xử lý giết mổ trái phép để tránh nguy cơ lây lan dịch bệnh; định kỳ xây dựng chương trình giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ.

7. Biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch

a) Chủ gia súc thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch bao gồm:

- Cách ly ngay động vật mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh.

- Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y và quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh động vật theo yêu cầu của cơ quan thú y và nhân viên thú y cấp xã.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Các cơ quan thú y thực hiện:

- Tiến hành xác minh và lấy mẫu chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh.

- Lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng khống chế nhằm ngăn chặn, không để động vật, sản phẩm động vật mẫn cảm ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc nội tỉnh để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh trong vùng dịch theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh LMLM, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

8. Thông tin tuyên truyền

a) Xây dựng chiến lược truyền thông nguy cơ phù hợp với từng đối tượng vật nuôi, loại hình truyền thông; tổ chức các lớp tập huấn về truyền thông nguy cơ cho các cán bộ làm công tác thú y, khuyến nông cơ sở và người chăn nuôi.

b) Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền (như: tờ rơi, pano áp phích, sách chuyên đề, thông tin trên đài truyền hình, truyền thanh, hệ thống báo mạng, báo giấy, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, ứng dụng trên điện thoại, máy tính,...) để nâng cao nhận thức của cộng đồng về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh LMLM; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM; các quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT về phòng, chống dịch bệnh LMLM; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát hiện, báo cáo và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Hằng năm, báo cáo thống kê số lượng gia súc và kết quả tiêm phòng bệnh LMLM của địa phương (số lượng vắc xin đối với từng loài gia súc, chủng loại vắc xin sử dụng trong Chương trình) gửi UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

b) Tổ chức việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

c) Tổ chức mua đúng chủng loại vắc xin LMLM theo khuyến cáo của Cục Thú y để tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc của địa phương.

d) Hằng năm, chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch chủ động tổ chức lấy mẫu giám sát vi rút LMLM để cảnh báo dịch bệnh; tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân dịch bệnh xảy ra; tổ chức giám sát sau tiêm phòng, xét nghiệm mẫu để xác định tỷ lệ gia súc có kháng thể bảo hộ đối với bệnh LMLM; xây dựng bản đồ dịch tễ về bệnh LMLM tại địa phương.

e) Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát theo quy định; căn cứ tình hình dịch bệnh LMLM trong nước, trong khu vực để xác định đối tượng và phạm vi tiêm phòng vắc xin và hướng dẫn các địa phương thực hiện; tổ chức thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh LMLM.

g) Chỉ đạo xây dựng các cơ sở, vùng chăn nuôi ATDB; xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ.

h) Hằng năm, tổ chức kiểm tra đánh giá việc triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình; tổ chức đánh giá kết quả triển khai, báo cáo UBND tỉnh.

i) Hằng năm, phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nội dung của Chương trình; cân đối, bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện Chương trình.

k) Hằng năm, báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Chương trình trước ngày 30 tháng 11 gửi UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT hằng năm cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên phục vụ hoạt động phòng, chống dịch theo quy định; đề xuất, bố trí kinh phí triển khai các nội dung của Chương trình này; báo cáo UBND tỉnh nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch LMLM.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh LMLM.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị trong toàn quân phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT để tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh LMLM trong các đơn vị quân đội; hỗ trợ việc tiêu hủy khi có số lượng lớn gia súc, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy để ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

5. Sở Công Thương

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn hành vi đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, đẩy giá bất hợp lý gây thiệt hại cho người tiêu dùng và ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi trong nước.

6. Cục Quản lý Thị trường tỉnh

Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng thú y, công an, thanh tra giao thông đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia súc, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường nhằm ngăn chặn bệnh LMLM

7. Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông, các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng quản lý thị trường, thú y, công an đấu tranh, phát hiện, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia súc, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, mắc bệnh, nghi mắc bệnh LMLM.

8. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với lực lượng chức năng của Sở Công Thương, Cục quản lý Thị trường tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia súc, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển, vệ sinh, sát trùng tiêu độc và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống dịch LMLM.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh LMLM giai đoạn 2021 - 2025.

b) Chỉ đạo hệ thống đài truyền thanh cơ sở tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch LMLM, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân không hoang mang, chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh.

11. Ủy ban nhân dân các cấp

a) UBND cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch LMLM trên địa bàn, chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch. Bố trí nguồn kinh phí nêu trong phần cơ chế chính sách thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

c) UBND cấp xã

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Tiếp nhận khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ.

12. Các hiệp hội, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đơn vị để chủ động thực hiện nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh LMLM.

b) Chủ động, tích cực tham gia triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh LMLM khi có chỉ đạo, đề nghị của cơ quan trung ương và địa phương có thẩm quyền; thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ, cơ sở chăn nuôi khác có gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc khi phát hiện tình trạng vứt xác động vật ốm, chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy động vật bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch bệnh LMLM.

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Kinh phí từ ngân sách

a) Ngân sách huyện, tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện Chương trình, bao gồm: Mua vắc xin LMLM để tiêm phòng đối với đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng, hỗ trợ kinh phí trường hợp gia súc bị sảy thai sau tiêm phòng, gia súc chết do sốc vắc xin sau tiêm phòng; vắc xin LMLM dự phòng để phục vụ công tác chống dịch; chi trả công tiêm phòng, chỉ đạo tiêm phòng; chi trả công tiêu hủy gia súc mắc bệnh, công cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; kinh phí chủ động lấy mẫu giám sát vi rút LMLM, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm; kinh phí mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai

Chương trình; tổ chức tập huấn, họp sơ kết, tổng kết, thông tin, tuyên truyền; tổ chức xây dựng vùng, cơ sở ATDB.

Đối với việc hỗ trợ vắc xin để tiêm phòng cho gia súc gia cầm của tỉnh được thực hiện theo cơ chế hỗ trợ tỉnh 100% đối với các huyện miền núi Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh; 50% của tỉnh và 50% huyện với các huyện, thị xã Tuy Phước, An Nhơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Tây Sơn; 75% của tỉnh và 25% huyện với huyện Hoài Ân; riêng thành phố Quy Nhơn chịu 100% kinh phí mua vắc xin. Tiền công tiêm phòng do người chăn nuôi chi trả, riêng các huyện miền núi do ngân sách tỉnh trả.

b) Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy gia súc mắc bệnh, gia súc chết do bệnh LMLM được thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Kinh phí do doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi tự đảm bảo

a) Đối với đàn gia súc của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y. Đối với đàn gia súc của các hộ gia đình, cá nhân, cơ sở chăn nuôi, doanh nghiệp trong nước, trang trại chăn nuôi không thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo các quy định nêu trên thì chủ chăn nuôi, các đơn vị phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương. Tổ chức, cá nhân kinh doanh, giết mổ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy khi phát hiện động vật, sản phẩm động vật dương tính với vi rút gây bệnh LMLM.

b) Tổ chức xây dựng, thẩm định chuỗi, vùng chăn nuôi ATDB đối với bệnh LMLM, cũng như các bệnh khác; bảo đảm kinh phí giám sát dịch bệnh, xây dựng cơ sở ATDB và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khác theo quy định hiện hành của Trung ương và địa phương./.